

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 184/2023/HS-ST.

Ngày: 14-9-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Minh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Phước.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai với hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký phiên tòa. Điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gồm: Bị cáo, Thư ký Tòa án, cán bộ chiến sỹ thuộc nơi giam giữ, đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 169/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 97/2023/HSST-QĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 98/2023/HSST-QĐ ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Ninh Xuân M (tên gọi khác: X), sinh năm 1991 tại Đồng Nai;

Nơi đăng ký thường trú: Ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai;

Nơi sinh sống: Không có nơi sinh sống rõ ràng;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ninh Xuân C (đã chết) và bà Nguyễn Thị K; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con nhỏ trong gia đình; Chưa có vợ, con;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 29/11/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số

182/2012/HSST (đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2017, chưa bồi thường dân sự).

Nhân thân:

+ Ngày 30/7/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” tổng hợp với hình phạt 03 (ba) năm tù tại Bản án số 182/2012/HSST, hình phạt chung phải chấp hành là 07 (bảy) năm tù theo Bản án số 208/2013/HSPT (đã chấp hành xong ngày 30/8/2017).

+ Ngày 16/6/2018, bị Công an huyện Long Thành xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác và 750.000 đồng về hành vi ném gạch vào tài sản người khác (đã nộp phạt ngày 16/8/2018).

+ Ngày 13/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 (mười tám) tháng theo Quyết định số 24/2019/QĐ-TA (đã chấp hành xong ngày 22/7/2020).

Bị tạm giữ từ ngày 13/6/2023 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Ánh N, sinh năm 1998.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 6, ấp H, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Địa chỉ: Ấp 1C, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Đỗ Thông T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/6/2023, Ninh Xuân M đi bộ từ nhà tại ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai đến Thiền viện (Chùa) T thuộc ấp 1C, xã P, huyện L, với mục đích tìm tài sản sở hữu trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện mục đích trên, M đi vào chùa, khi đi ngang Thư viện Chùa T, M phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng để trên bàn cạnh cửa sổ của anh Nguyễn Ánh N, sinh năm 1998 ngụ ấp H, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (là tu sĩ của chùa T), M đưa tay qua cửa sổ lấy điện thoại rồi giấu vào túi quần Jean của M xong đi ra ngoài đường. Sau đó, M tháo sim điện thoại vứt bỏ rồi đi đến cửa hàng điện thoại “Apple Py” tại ấp 1C, xã P, huyện L do anh Nguyễn Đỗ Thông T, sinh năm 1994 ngụ ấp 2, xã T, huyện L làm chủ, M nói dối đây là điện thoại của mình muốn bán, rồi bán điện thoại trên cho anh T được số tiền 1.700.000 đồng, trên đường trở về nhà nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên M đi đến Công an xã P đầu thú khai nhận hành vi phạm tội nêu trên và giao nộp số

tiền 1.700.0000 đồng. Công an xã P lập hồ sơ ban đầu chuyển Công an huyện Long Thành giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 293/KL-HĐĐGTS ngày 15/6/2023 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 256 GB màu vàng, đã qua sử dụng có trị giá 3.500.000 đồng.

Về vật chứng, tài sản tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 256 GB màu vàng, đã qua sử dụng và số tiền 1.700.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã trả cho bị hại anh Nguyễn Ánh N, anh N không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 159/CT-VKSLT-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Ninh Xuân M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Ninh Xuân Mạnh từ 12 (mười hai) tháng đến 16 (mười sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho anh Nguyễn Ánh N. Số tiền 1.700.000 đồng đã thu hồi trả lại cho anh Nguyễn Đỗ Thông T.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho anh Nguyễn Ánh N, anh N không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 13/6/2023, Ninh Xuân M có hành vi lén lút đột nhập vào Thư viện Thiền viện (Chùa) T tại ấp 1C, xã P, huyện L, thực hiện hành vi trộm cắp của anh Nguyễn Ánh N 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 256GB màu vàng, sau đó mang điện thoại đến cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Đỗ Thông T bán được số tiền 1.700.000 đồng, trên đường trở về nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên M đi đến Công an xã P đầu thú khai nhận hành vi phạm tội và

giao nộp số tiền 1.700.0000 đồng. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng). Xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do có tư tưởng hưởng thụ, lười lao động, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp quy định của pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án về tội Cố ý gây thương tích, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác, hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo đã đầu thú là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về biện pháp tư pháp:

Tài sản bị chiếm đoạt là điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 256 GB màu vàng đã trả lại cho bị hại anh Nguyễn Ánh N.

Đối với số tiền 1.700.000 đồng bị cáo bán điện thoại đã thu hồi trả lại cho anh Nguyễn Đỗ Thông T.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 256GB đã trả lại cho bị hại anh Nguyễn Ánh N, anh N không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

[7] Những vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Đỗ Thông T có hành vi tiêu thụ tài sản 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 256GB nhưng anh T không

biết tài sản trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo Ninh Xuân M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Ninh Xuân M (tên gọi khác: Xú) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Ninh Xuân M **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về án phí: Bị cáo Ninh Xuân M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Ninh Xuân M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại anh Nguyễn Ánh N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đỗ Thông T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- CQĐT Công an huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QL, NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Minh Hoàng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Phước

Nguyễn Thị Ngọc Đẹp

Đào Minh Hoàng

